

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST
Ngày 24-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sơn Thị Nhân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên

Ông Vũ Văn Lầy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 668/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Đức T**; sinh ngày 11/8/1994; Nơi sinh: Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 3/178 T, phường T, quận K, Hải Phòng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Phạm Văn Q, đã chết; Con bà: Vũ Thị N, sinh năm 1972; Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân quận K, Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 20/7/2019 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2021, tạm giam ngày 10/6/2021, có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Anh Phùng Tuấn A, vắng mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 07/6/2021, tại trụ sở Công an quận K, bị cáo Phạm Đức T bị bắt quả tang khi có hành vi tàng trữ chất nghi là ma túy. Tang vật thu giữ gồm: Trong túi phụ quần bỏ bên phải phía trước bị cáo T đang mặc 01 ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 02cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (mẫu số 01).

- Ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại Iphone màu vàng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K đã tiến hành khám xét nơi ở của T tại ngõ 178 T, T, K, Hải Phòng. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài sản gì liên quan đến vụ án.

Để phục vụ công tác điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành thu giữ mẫu nước tiểu của T. Tại Biên bản xét nghiệm chất ma túy bằng test trong nước tiểu, T dương tính với test thử chất ma túy Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 366/KLGD-MT ngày 09/6/2021 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: *“Tinh thể màu trắng của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,17 gam, là loại Methamphetamine”* (bút lục số 35).

Quá trình điều tra xác định và tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 03/6/2021, anh Lưu Văn M (sinh năm 1983; trú tại số 134B H, N, K, Hải Phòng) đến Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận K trình báo về việc: Khoảng 21 giờ ngày 16/5/2021, tại bệnh viện đa khoa K, anh M cho bị cáo Phạm Đức T mượn xe máy Honda AirBlade BKS 15N1-02567. Sau khi mượn xe bị cáo T vẫn chưa trả xe cho anh M. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tiến hành triệu tập bị cáo T lên trụ sở để làm việc. Khoảng 10 giờ ngày 07/6/2021, bị cáo T lên trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công An quận K để làm việc. Quá trình làm việc, bị cáo T khai nhận bản thân có cất giấu ma túy và đã tự nguyện giao nộp số ma túy này cho Cơ quan điều tra. Số ma túy này bị cáo T mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng vào sáng ngày 07/6/2021.

Tại bản Cáo trạng số: 24/CT-VKSKA ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số 24/CT-VKSKA ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K truy tố bị cáo Phạm Đức T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đức T mức án tù 24-30 tháng tù; về dân sự: Không; vật chứng: tịch thu tiêu hủy 01 phong bì được niêm phong trong 01 phong bì thư dán kín niêm phong số 366MT/PC09 của Phòng PC09 Công an thành phố Hải Phòng; trả lại cho bị 01 điện thoại Iphone màu vàng thu giữ của bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật

Tổ tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Đức T phù hợp với nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Đức T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có trọng lượng 0,17 gam Methamphetamine mục đích về sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian theo quy định của pháp luật.

[4] Tiền án: Bản án số 25/2018/HS-ST ngày 07/9/2018, Tòa án nhân dân quận K, Hải Phòng xử phạt 9 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong hình phạt ngày 20/7/2019, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này là tái phạm.

[5] Tình tiết tăng nặng: “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy số 366MT/PC09; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu vàng vì không liên quan đến vụ án và là tài sản riêng của bị cáo.

(Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2021).

[8] Hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo khai không có công việc và không có thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[9] Đối với hành vi bị cáo một mình sử dụng ma túy Methamphetamine tại nơi ở của Thành là số 3, ngõ 178 T, T, K, Hải Phòng, Công an quận K ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[10] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo vào sáng ngày 07/6/2021 ở khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn hiện không xác định được nhân thân lai lịch. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K tách ra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[11] Đối với hành vi mượn xe của của cáo Thành: Bị cáo mượn xe của anh Lưu Văn M nhưng không trả xe đúng hạn. Gia đình Thành đã thay Thành trả lại xe cho anh M. Anh M đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận K chưa chứng minh được Thành có hành vi chiếm đoạt xe của anh Lưu Văn M nên không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[12] Lời sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[13] Án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Đức T 24 (hai mươi bốn) tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Không

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu tiêu hủy vỏ bao bì được niêm phong lại trong một bì giấy số 366MT/PC09; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại cảm ứng nhãn hiệu Iphone màu vàng (Theo Biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 06/9/2021).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an quận K;
- Cơ quan THAHS, Công an quận K;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Sơn Thị Nhân